

Bản án số: 30/2024/HS-PT

Ngày 29/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Chí Thiện

Các Thẩm phán: Ông Bùi Văn Khanh; Ông Trương Quyết Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khánh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 29/9/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2024/QĐXXPT-HS ngày 09/9/2024 đối với các bị cáo: Giàng Chá M, Vàng Seo Choà và Vàng Seo T.

Do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai và kháng cáo của bị cáo Vàng Seo T đối với bản án Hình sự sơ thẩm số 09/2024/HS-ST ngày 07/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện MK với các bị cáo.

1. Giàng Chá M: Sinh ngày 15/02/1996 tại xã TGK, huyện MK, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú tại: Thôn Pạc Tà, xã TGK, huyện MK, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Phù Lá; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Giàng Mìn A. (Đã chết) và bà Giàng Sín B; Có vợ là Giàng Thị C và có 03 con lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2023; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/02/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai; Có mặt.

2. Vàng Seo Ch; Sinh ngày 01/9/1996 tại xã DC, huyện MK, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú tại: Thôn LSC, xã DC, huyện MK, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Vàng Văn D và bà Hảng Seo E; Có vợ là Ma Seo F và có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày ngày 28/02/2024. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai; Có mặt.

3. Vàng Seo T; Sinh ngày 05/6/2003 tại xã DC, huyện MK, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú tại: Thôn LSC, xã DC, huyện MK, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Vàng Văn D1 và bà Hằng Seo D2.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Giàng Thị M1; Sinh năm 1999; Trú tại: Thôn PT, xã TGK, huyện MK, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng Chá M: Bà Nguyễn Thị Thu H.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng Seo Ch và bị cáo Vàng Seo T: Bà La Thị Huyền Tr.

Đều là Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2019, Vàng Thị G xuất cảnh sang Trung Quốc làm thuê tại tỉnh Hồ Nam, bằng sổ thông hành, tháng 01/2024 G có ý định về Việt Nam để làm căn cước công dân và thăm thân. Do giấy tờ hết hạn để nhập cảnh hợp pháp nên G đã rủ Lù Thị K, Lùng Thị I sau đó I rủ thêm Hoàng Thị O và Nùng Ty R những người này đều là những người Việt Nam đã xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, hiện đang sinh sống và làm thuê tại Trung Quốc để về Việt Nam, những người này đều đồng ý. Qua ứng dụng Wechat, G gọi cho một người đàn ông Trung Quốc tên X, người này giới thiệu cho G kết bạn với M để liên hệ. Ngày 31/01/2024, G gọi Wechat nói với M tìm cách đưa G cùng 04 người phụ nữ khác từ khu vực Mã Quan, Trung Quốc về Việt Nam, G sẽ trả tiền công. M đồng ý và gọi điện cho Ch bảo Ch liên hệ với người Trung Quốc để đón, đưa người từ Trung Quốc về Việt Nam qua khu vực biên giới huyện MK, tiền công thu được sẽ chia nhau. Ch đồng ý và liên hệ qua mạng Wechat với người đàn ông Trung Quốc đã quen từ trước tên L để đón 05 người phụ nữ Việt Nam ở khu vực Mã Quan, Trung Quốc đưa về khu vực biên giới xã PL, huyện MK, Lìn đồng ý và nói một chuyến xe chở được 05 người L thu 2.300 Nhân dân tệ Nhân dân tệ (CNY). Ch gọi điện cho M và thống nhất sẽ lấy tiền công 1.300 CNY/1 người, M điện thoại báo cho G là đã tìm được người Trung Quốc đón và đưa ra biên giới, tiền công mỗi người phải trả là 1.300 CNY, trong đó tiền công trả cho người bên Trung Quốc là 2.300 CNY, số tiền còn lại là của những người đi đón bên Việt Nam, G đồng ý và nói cho những người cùng về biết. Sau khi thống nhất được với G, M thông báo cho Ch để Ch thông báo cho G và hẹn với Ch khi nào tìm được lối về Việt Nam sẽ báo.

Sáng ngày 03/02/2024, G gọi Wechat thông báo cho Ch là đã tìm được lối về Việt Nam qua khu vực biên giới Việt - Trung gần thôn TLT, xã PL, huyện MK và bảo Ch gửi số điện thoại của người muốn về để L liên lạc đón, Ch bảo M gửi tài khoản Wechat của G để Ch gửi cho L liên hệ đón G cùng 04 người phụ nữ đi cùng. Chiều ngày 03/02/2024, L đón được 05 người phụ nữ từ Mã Quan, Trung Quốc và

thông báo cho Ch khoảng 20 giờ sẽ đến nơi, Ch gọi điện cho M và bảo M rủ thêm người thì mới chờ hết, M bảo không tìm được nên Ch rủ thêm T là em trai của Ch cùng đi đón, M đồng ý và thống nhất chia cho T 300 CNY. Sau khi ăn cơm tối xong, Ch bảo với T đi cùng đến khu vực biên giới xã PL, huyện MK để đón 05 người phụ nữ nhập cảnh trái phép từ Trung Quốc về Việt Nam, Ch sẽ chia tiền công cho, T đồng ý.

Khoảng 19 giờ ngày 03/02/2024, Ch điều khiển xe mô tô Exciter, BKS 24B2 - 096.90, M điều khiển xe mô tô Wave RSX, BKS 24B2 - 995.41, T điều khiển xe mô tô Honda Winner X, BKS 24HB - 171.77 đi đón người. Trên đường đi, L gọi điện cho Ch thông báo đưa 05 người phụ nữ gần đến nơi rồi và bảo Ch khi đến thấy có bóng đèn điện sáng thì đón người ở đó. Khi M, Ch và T đi đến cách hàng rào biên giới khoảng 01 km thì dừng xe lại, T ở lại trông xe, còn Ch, M đi bộ theo đường mòn hướng về hàng rào biên giới, khi cách khoảng 300 mét thì M ở lại đợi, Ch một mình đi đến hàng rào biên giới chỗ có cột đèn sáng thấy L cùng với G, K, I, O và R đang ở bên kia hàng rào biên giới phía Trung Quốc. L kéo thanh sắt ngang trên hàng rào để tạo khoảng trống, 05 người phụ nữ lần lượt chui qua hàng rào sang Việt Nam, G lấy 2.300 CNY đưa cho Ch để Ch đưa cho L và L quay về phía Trung Quốc, còn Ch dẫn 05 người phụ nữ đi đến chỗ M rồi cùng M đi đến chỗ để xe mô tô T đợi. Sau đó, Ch chở G, M chở I và O, T chở K và R đi ra thị trấn MK. Khi đến thị trấn MK, I, R, O, K góp tiền đưa cho M tổng số 4.200 CNY, G nói không có tiền về nên xin M 200 CNY, M đồng ý và đưa cho G 200 CNY. Sau đó, 05 người phụ nữ đi về nhà, còn M, Ch, T đi về nhà Ch, tại đây M đưa cho Ch 2.200 CNY là tiền công của Ch và T, còn M giữ lại 1.800 CNY, Ch chia cho T 500 CNY, T bảo Ch cầm đi đổi sang tiền Việt Nam cho T. Ngày hôm sau, Ch đi đổi sang tiền Việt Nam và đưa cho T 1.500.000 đồng, còn Ch giữ 6.046.000 đồng, M đổi được 6.156.000 đồng. Đến ngày 05/02/2024, hành vi của Giàng Chá M, Vàng Seo Ch, Vàng Seo T bị phát hiện và bắt giữ.

Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2024/HS-ST ngày 07/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện MK, tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Giàng Chá M, Vàng Seo Ch, Vàng Seo T phạm tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt Giàng Chá M 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 28/02/2024.

- Xử phạt Vàng Seo Ch 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 28/02/2024.

- Xử phạt Vàng Seo T 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về vật chứng, tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

+ Ngày 04/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai Quyết định kháng nghị số 15/QĐ-VKSTLC ngày 04/9/2024 theo hướng giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo Giàng Chá M; Vàng Seo Choà; Vàng Seo T.

+ Ngày 29/8/2024, Vàng Seo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tại Quyết định số 1589/2024/HSPT - QĐ ngày 13/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai chấp nhận kháng cáo quá hạn của bị cáo Vàng Seo T.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ nguyên nội dung kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, khoản 1 Điều 47, Điều 58 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Giàng Chá M từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 28/02/2024.

- Xử phạt bị cáo Vàng Seo Ch từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 28/02/2024.

- Xử phạt bị cáo Vàng Seo T 05 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hành án.

Bị cáo Vàng Seo T giữ nguyên nội dung kháng cáo và xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Winer X, màu đỏ đen BKS 24HB - 171.77, số khung: RLHKC4411NY061280, số máy: KC34E5091916; Dung tích xi lanh 149,1 cm³ của Vàng Seo T.

- Người bào chữa cho bị cáo Giàng Chá M:

Nhất trí với kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, khoản 1 Điều 47, 58 Bộ luật hình sự; Điều 355, 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Giàng Chá M từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

- Người bào chữa cho bị cáo Vàng Seo Choà, Vàng Seo T:

Nhất trí với kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai và kháng cáo của bị cáo Vàng Seo T.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, khoản 1 Điều 47, 58 Bộ luật hình sự; Điều 355, 357 Bộ luật tố Tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng Seo Ch từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, khoản 1 Điều 47, Điều 58, Điều 54 Bộ luật hình sự; Điều 355, 357 Bộ luật tố Tụng hình sự; Xử phạt bị cáo Vàng Seo T 04 năm 06 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Winer X, màu đỏ đen BKS 24HB - 171.77, số khung: RLHKC4411NY061280, số máy: KC34E5091916; Dung tích xi lanh 149,1 cm³ của Vàng Seo T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Ngày 03/02/2024, các bị cáo Giàng Chá M, Vàng Seo Choà, Vàng Seo T đã thực hiện hành vi tổ chức đón, đưa 05 người nhập cảnh trái phép vào Việt Nam với mục đích lấy tiền tiêu sài cá nhân nên đã bị bắt giữ.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Giàng Chá M, Vàng Seo Choà, Vàng Seo T đã tổ chức đón, đưa 05 người nhập cảnh trái phép vào Việt Nam với mục đích lấy tiền tiêu sài. Hành vi đó đã phạm tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*”, với tình tiết định khung “*Đối với 05 người đến 10 người*” theo điểm c khoản 2 Điều 348 Bộ luật hình sự. Hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh và gây mất trật tự, an ninh, chính trị ở địa phương, cần phải được xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2024/HS-ST ngày 07/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện MK, tỉnh Lào Cai đã xét xử các bị cáo về tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*” theo điểm c khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai:

Các bị cáo đều là dân tộc ít người, bản thân không có nghề nghiệp ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, nhận thức pháp luật phần nào còn hạn chế, số tiền thu lời bất chính là không lớn và đã được giao nộp cho cơ quan điều tra. Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, với mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là nghiêm khắc nên cần chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai và kháng cáo của bị cáo Vàng Seo T, giảm một phần hình

phạt đối với các bị cáo Giàng Chá M, Vàng Seo Choà, Vàng Seo T là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Vàng Seo T:

Xét thấy bị cáo là dân tộc ít người, bản thân không có nghề nghiệp ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, nhận thức pháp luật phần nào còn hạn chế, số tiền thu lời bất chính là không lớn và đã giao nộp cho cơ quan điều tra. Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt không có tiền án tiền sự, với mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là nghiêm khắc nên cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm một phần hình phạt đối với các bị cáo Vàng Seo T, là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Vàng Seo T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Giàng Thị M1 cho rằng chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Winer X, màu đỏ đen BKS 24HB - 171.77, số khung: RLHKC4411NY061280, số máy: KC34E5091916; Dung tích xi lanh 149,1 cm³ của Vàng Seo T, là tài sản chung của vợ chồng, việc bị cáo T dùng chiếc xe mô tô đó để đón, đưa người nhập cảnh trái phép chị M1 không biết vì vậy chị đề nghị trả lại cho gia đình chị.

Xét thấy chiếc mô tô đó là phương tiện phạm tội nên cần tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước, yêu cầu của bị cáo T và chị M1 là không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Án phí phúc thẩm: Các bị cáo Giàng Chá M, Vàng Seo Ch, Vàng Seo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 355, 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai và kháng cáo của bị cáo Vàng Seo T.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2024/HS-ST ngày 07/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện MK, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt đối với các bị cáo cụ thể như sau:

Tuyên bố các bị cáo Giàng Chá M, Vàng Seo Ch và Vàng Seo T phạm tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, khoản 1 Điều 47, 58 Bộ luật Hình sự; Điều 355, 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Xử phạt bị cáo Giàng Chá M 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 28/02/2024.

- Xử phạt bị cáo Vàng Seo Ch 05 (*Năm*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 28/02/2024.

- Xử phạt bị cáo Vàng Seo T 05 (*Năm*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu xám đỏ, BKS 24B2 - 995.41, số khung RLHJA385XLY042300, số máy: JA52E0181704; Dung tích xi lanh 109,2cm³, của Giàng Chá M.

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen trắng, BKS 24B2 - 096.90, số khung: RLCUG0610GY388183, số máy: G3D4E407298; Dung tích xi lanh 149,8 cm³ của Vàng Seo Ch.

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Winer X, màu đỏ đen BKS 24HB - 171.77, số khung: RLHKC4411NY061280, số máy: KC34E5091916; Dung tích xi lanh 149,1 cm³ của Vàng Seo T.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng số IMEI:352848114509132 của Giàng Chá M.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A57, màu xanh, số IMEI: 862173063688974, số IMEI2: 862173063688966, của Vàng Seo Ch.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, số IMEI: 357262099638319 của Vàng Seo T.

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 6.156.000 đồng (*Sáu triệu một trăm năm mươi sáu ngàn đồng*) của Giàng Chá M.

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 6.046.000 đồng (*Sáu triệu không trăm bốn mươi sáu ngàn đồng*) của Vàng Seo Ch.

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*) của Vàng Seo T.

Tổng số tiền thu lợi của các bị cáo là 13.702.000 đồng (*Mười ba triệu bảy trăm linh hai ngàn đồng chẵn*) trong tài khoản số: 3949.0.9051175 ngày 20/05/2024 của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã nộp vào tài khoản tạm giữ tại kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai).

3. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vàng Seo T về trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer X, màu đỏ đen BKS 24HB - 171.77, số khung: RLHKC4411NY061280, số máy: KC34E5091916; Dung tích xi lanh 149,1 cm³ của Vàng Seo T.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Giàng Chá M, Vàng Seo Choà, Vàng Seo T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh;
- CQTHAHS CA huyện MK;
- CQĐT CA huyện MK;
- TAND, VKSND, huyện MK;
- Chi cục THADS huyện MK;
- Trại giam; Bị cáo;
- Người BC; Người LQ;
- Lưu hồ sơ - AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Chí Thiện